

Bản án số: 40/2022/HSST

Ngày: 19/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị The; Bà Tống Thị Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Tuấn, kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/HSST, ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Phùng Lé Nh - Tên gọi khác: không; Sinh năm:1988; sinh tại: xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: bản Gò Khả, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: Đảng viên Đảng cộng Sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng, theo Quyết định số 36-QĐ/UBKTHU, ngày 21/9/2021 của Ủy Ban kiểm tra Huyện ủy; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Hà nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phùng Chu X – đã chết; Con bà: Lý Cha P – Sinh năm: 1952; Bị cáo có vợ: Lý Go P - Sinh năm 1988; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2021 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Ông: Mạ Xú Nh - sinh năm: 1977; Trú tại: bản Gò Khả, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

2. Anh : Giàng A V - sinh năm: 1989; Trú tại: Phường Đoàn Kết, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

3. Anh : Lầu A S - sinh năm: 1984; Trú tại: bản Giàng Ly Cha, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 09/9/2021, Phùng Lé Nh đi từ nhà đến bản Nậm Pặm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích tìm mua Heroine. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nh đến bản Nậm Pặm, Nh đi vào trong bản Nậm Pặm, Nh gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ (*Nh không biết tên*), qua trao đổi mua bán Heroine, Nh đã mua được của người đàn ông này 67 gói Heroine được đựng trong túi ni lon màu xanh có khóa cài (*trong đó có 62 gói, mỗi gói được gói bên ngoài bằng mảnh giấy bạc, 05 gói mỗi gói được gói trong mảnh ni lon màu hồng*). Mua được Heroine, Nh giấu toàn bộ số Heroine vào túi quần Nh đang mặc rồi đi về nhà, đến khoảng 22 giờ 30 phút, Nh về đến nhà, vì vợ, con của Nh đã đi ngủ, nên Nh đã đi sang nhà của Mạ Xứ Nh ở cùng bản xin ngủ nhờ. Khoảng 07 giờ ngày 10/9/2021, Nh tỉnh dậy đi về nhà mình, khi về đến nhà thì vợ của Nh đã đưa con đi học, Nh lấy 01 gói Heroine ra để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì nghe thấy có tiếng người gọi, nên Nh giấu gói Heroine vào đầu giường ngủ, đi ra thì thấy Lầu A S, trú tại bản Giàng Ly Cha, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Giàng A V trú tại phường Đoàn Kết, Thành Phố Lai Châu đến. Khi gặp Nh cả S và V cùng hỏi mua Heroine với Nh, Nh đồng ý bán cho S và V mỗi người 50.000 đồng. V lấy ra đưa cho Nh 01 tờ tiền 100.000 đồng, đồng thời Nh lấy ra 02 gói Heroine đưa cho S và V mỗi người 01 gói. Sau khi nhận được Heroine, S và V nói với Nh "*bọn em con quá, cho bọn em chơi luôn tại đây nhé*" (*tức là tại nhà của Phùng Lé Nh*), Nh trả lời "*anh em cứ chơi thôi*", sau khi được Nh đồng ý, V lấy gói Heroine mua được của Nh ra hít, còn S lấy gói Heroine mua được của Nh ra chích ngay trên bàn uống nước tại nhà của Phùng Lé Nh. Đến khoảng 07 giờ 45 phút ngày 10/9/2021, khi S và V đang sử dụng Heroine tại nhà của Phùng Lé Nh thì bị tổ công tác Công an huyện phát hiện, bắt quả tang S và V đang sử dụng Heroine, S và V khai số Heroine S và V vừa sử dụng hết là mua của Phùng Lé Nh, đồng thời thu giữ 01 bơm kim tiêm của Lầu A S; 01 chiếc bật lửa ga màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt của Giàng A V. Ngoài ra thu giữ của Phùng Lé Nh 01 tờ tiền Việt Nam đồng, N khai đây là tiền bán Heroine cho S, V và 65 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng (trong đó thu giữ trong túi quần của Nh là 64 gói; 01 gói thu giữ tại giường ngủ của Nh), Phùng Lé Nh khai toàn bộ 65 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng là Heroine của Nh.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, tại bản giám định số 98 ngày 10/9/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc, đã xác định 65 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng, thu giữ của Phùng Lé Nh có tổng khối lượng là 5,72 gam và tại bản Kết luận giám định số: 753/GĐ-KTHS, ngày 18/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 65 mẫu gói bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ của Phùng Lé Nh gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 754/GĐ-KTHS, ngày 15/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng có mã hiệu IU18677283 gửi đến giám định là tiền thật.

Tại Cáo trạng số: 105/CT- VKS- MT, ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Phùng Lé Nh về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm c, i khoản 2 Điều 251 BLHS và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng Lê Nh phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c, điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm c, điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Xử phạt bị cáo Phùng Lê Nh từ 07 năm 2 tháng tù đến 07 năm 08 tháng tù.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS. Xử phạt bị cáo Phùng Lê Nh từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt của nhiều tội đối với bị cáo Phùng Lê Nh.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo là người nghiện, không có tài sản gì lớn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi ni lon màu xanh (loại túi có khóa zip); 61 mảnh giấy bạc (trong đó 58 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy); 06 mảnh ni lon (trong đó 01 mảnh ni lon màu hồng, 05 mảnh ni lon màu xanh); 01 chiếc bật lửa ga màu trắng; 01 bơm kim tiêm. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 100.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

Về án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Lê Nh khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; Bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để bị cáo sớm được trở về.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Vì mục đích tư lợi bất chính, vào khoảng 15 giờ ngày 09/9/2021, Phùng Lé Nh đã đi đến bản Nậm Pặm, xã Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu mua được 67 gói Heroine. Mua được Heroine, Phùng Lé Nh cất giấu, đến ngày 10/9/2021, có Lầu A S và Giàng A V đến nhà của Phùng Lé Nh hỏi mua Heroine với Nh để sử dụng, Phùng Lé Nh đã đồng ý bán cho Lầu A S và Giàng A V mỗi người 01 gói Heroin để lấy 100.000 đồng (S và V mỗi người 50.000 đồng). Sau khi mua được Heroine, do lên cơn nghiện, Lầu A S và Giàng A V xin Phùng Lé Nh sử dụng Heroine tại nhà của Nh, sau khi được Phùng Lé Nh đồng ý, Lầu A S lấy gói Heroine mua được của Nh ra hít, còn Giàng A V lấy gói Heroine mua được của Nh ra chích, khi S và V đang sử dụng Heroine tại nhà của Phùng Lé Nh, thì bị Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 bơm kim tiêm của V; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt, 01 chiếc bật lửa ga của S và thu giữ của Phùng Lé Nh 65 gói Heroine còn lại có tổng khối lượng 5,72 gam; 01 tờ tiền Việt Nam đồng có mệnh giá 100.000 đồng tiền bán Heroine cho Súa và Vàng.

Như vậy khẳng định, hành vi của Phùng Lé Nh đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung là "*mua bán với 02 người trở lên*" và "*Heroine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*" được quy định tại điểm c, điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS. Khoản 2 Điều 251 BLHS có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm. Sau khi bán Heroine cho Lầu A S và Giàng A V, Phùng Lé Nh cho Lầu A S và Giàng A V sử dụng Heroine luôn tại nhà của Phùng Lé Nh, như vậy, hành vi của Phùng Lé Nh đã phạm vào tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" với tình tiết định khung là "*Đối với hai người trở lên*" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 BLHS. Khoản 2 Điều 256 BLHS có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi mua Heroine về bán cho người khác và việc cho người khác sử dụng luôn tại nhà là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã thực hiện bán trái phép Heroine hai lần và chứa chấp hai người sử dụng Heroine trái phép tại nhà của bị cáo, hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại phương, mà hành vi của bị cáo còn tạo điều kiện cho nhiều người nghiện có Heroine, có địa điểm để sử dụng Heroine, hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội. Hội đồng xét xử cần phải xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo trong từng tội danh mà bị cáo đã thực hiện, để dẫn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng là để đấu tranh, phòng ngừa chung đối với các loại tội phạm này tại địa phương. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải có xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Phùng Lé Nh có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Phùng Lé Nh có nghề nghiệp trồng trọt, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì lớn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Phùng Lé Nh, số Heroine Nhà có được là do Nh mua được của một người dân tộc La Hủ, tại bản Nậm Pặm, xã Mường Tè, huyện, Mường Tè, tỉnh Lai Châu, nhưng Nh không biết rõ lai lịch của người này, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này. Đối với Lầu A S và Giàng A V đã mua mỗi người 50.000 đồng Heroine và sử dụng Heroine tại nhà của Phùng Lé Nh, nhưng khi bắt giữ không thu được Heroine, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lầu A S và Giàng A V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", cơ quan điều tra đã xử lý hành chính đối với S và V là đúng pháp luật. Đối với Mạ Xú Nh là người cho Phùng Lé Nh ngủ nhờ, nhưng Mạ Xú Nh không biết Phùng Lé Nh có Heroine, nên không xử lý trách nhiệm của Mạ Xú Nh là hoàn toàn đúng quy định.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 túi ni lon màu xanh (*loại túi có khóa zip*); 61 mảnh giấy bạc (*trong đó 58 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy*); 06 mảnh ni lon (*trong đó 01 mảnh ni lon màu hồng, 05 mảnh ni lon màu xanh*); 01 chiếc bật lửa ga màu trắng; 01 bom kim tiêm, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 tờ tiền Việt Nam đồng, mệnh giá 100.000 đồng, có số seri IU18677283, thu giữ của Phùng Lé Nh, đây là tiền do phạm tội mà có cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Phùng Lé Nh phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ , Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng điểm c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS. Tuyên bố bị cáo Phùng Lé Nh phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Phùng Lé Nh 07 (bảy) năm tù.

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 BLHS. Tuyên bố bị cáo Phùng Lê Nh phạm tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Phùng Lê Nh 07 (bảy) năm tù.

Áp dụng Điều 55 BLHS về tổng hợp hình phạt của nhiều tội, bị cáo Phùng Lê Nh phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (*mười bốn năm*) tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/9/2021.

Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a,b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi ni lon màu xanh (loại túi có khóa zip); 61 mảnh giấy bạc (*trong đó 58 mảnh giấy bạc màu vàng trắng; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy*); 06 mảnh ni lon (*trong đó 01 mảnh ni lon màu hồng, 05 mảnh ni lon màu xanh*); 01 chiếc bật lửa ga màu trắng; 01 bơm kim tiêm. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*), có số seri IU18677283.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 39, ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Lê Nh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang

